

Bản án số: 44/2021/DS-ST

Ngày: 19/8/2021

“V/v Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỸ XUYỀN

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Thanh Tùng.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Thạch Dương Nhanh.

2. Ông Ngô Quốc Tiếp.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: Ông Tô Văn Đăng – Thư ký Toà án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên tòa: Ông Đặng Văn Tài – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 8 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 118/2020/TLST-DSST, ngày 11 tháng 8 năm 2020, về việc “Tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 58/2021/QĐXXST-DS, ngày 07 tháng 4 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 51/2021/QĐXXST-DS, ngày 28 tháng 4 năm 2021, Quyết định tạm ngừng phiên tòa số 07/2021/QĐST-DS, ngày 21 tháng 5 năm 2021, Thông báo dời phiên tòa số 04/2021/TB –TA ngày 21 tháng 6 năm 2021 và Thông báo dời phiên tòa số 06 ngày 19/7/2021 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Quý tín dụng nhân dân Thạnh P.

Địa chỉ: ấp Cần Đ, xã Thạnh P, huyện Mỹ X, tỉnh Sóc T.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Mã Phi T, chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền ông Thạch Văn M. Chức vụ: Kiểm soát trưởng.
(có đơn xin xét xử mặt)

Bị đơn: 1/ Ông Hàng Huy H, sinh năm 1981. (vắng mặt)

2/ Bà Trần Thị Mỹ K, sinh năm 1985. (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp Cần Đ, xã Thạnh P, huyện Mỹ X, tỉnh Sóc T.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Trần Văn C (vắng mặt)

2. Bà Nguyễn Thị Mỹ D (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: ấp Tân N, xã Lâm T, huyện Thạnh T, tỉnh Sóc T.

NỘI DUNG VỤ ÁN

- Theo đơn khởi kiện ngày 03/6/2020 nguyên đơn là Quỹ tín dụng nhân dân Thạnh Phú và trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Thạch Văn M trình bày: Vào ngày 22/12/2015 ông Hàng Huy H và bà Trần Thị Mỹ K cùng Quỹ tín dụng nhân dân Thạnh Phú ký kết hợp đồng tín dụng số 612/15 để vay số tiền là 350.000.000 đồng với mục đích sinh hoạt gia đình + nuôi heo. Lãi suất trong hạn theo hợp đồng tín dụng ban đầu là 1,5%/tháng, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn. Thời hạn vay 36 tháng kể từ ngày 22/12/2015 đến ngày 22/12/2018, phương thức trả nợ gốc và lãi một lần khi đến hạn,

Khi vay thì ông Hàng Huy H và bà Trần Thị Mỹ K có thế chấp tài sản sau:

+ Quyền sử dụng đất số BC538666 diện tích 468,8 m² (đất ở 100 m² + đất trồng cây lâu năm 368,8 m²) thuộc thửa 274, tờ bản đồ số 38, tọa lạc tại ấp Cần Đước, xã Thạnh Phú, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng được UBND huyện Mỹ Xuyên cấp ngày 28/12/2011 do ông Hàng Huy H đứng tên. Theo hợp đồng quyền sử dụng đất số 361/13 ngày 12 tháng 7 năm 2013.

+ Quyền sử dụng đất số V901748 diện tích 210 m² (đất ở 60 m² + đất trồng cây lâu năm 150 m²) thuộc thửa 1396, tờ bản đồ số 01, tọa lạc tại ấp Khu 2, xã Thạnh Phú, huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng được UBND huyện Mỹ Xuyên cấp ngày 09/6/2002 do ông Trần Văn C đứng tên. Theo hợp đồng thế chấp của người thứ ba số 361/13 ngày 12 tháng 7 năm 2013.

Từ ngày vay vốn đến nay ông Hàng Huy H và bà Trần Thị Mỹ K chưa trả vốn và lãi cho Quỹ tín dụng nhân dân Thạnh Phú. Tính đến 19/8/2021 ông H và bà K còn nợ tiền gốc là 350.000.000 đồng, lãi còn lại là 446.687.500 đồng. Quỹ tín dụng đã nhiều lần đôn đốc thu nợ, hai bên đã nhiều lần thương lượng, trao đổi trực tiếp nhưng H và bà K không thực hiện đúng thỏa thuận.

Nay Quỹ tín dụng nhân dân Thạnh P yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Hàng Huy H và bà Trần Thị Mỹ K hoàn số tiền gốc là 350.000.000 đồng, lãi tạm tính đến ngày 19/8/2021 là 446.687.500 đồng, tổng cộng số nợ phải trả cho Quỹ tín dụng nhân dân Thạnh Phú là 796.687.500 đồng và lãi phát sinh cho đến khi tất toán hết nợ gốc.

Trường hợp ông Hàng Huy H và bà Trần Thị Mỹ T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, Quỹ tín dụng nhân dân Thạnh P yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp quyền sử dụng đất để thanh toán nợ cho Quỹ tín dụng theo hợp đồng quyền sử dụng đất số 361/13 ngày 12 tháng 7 năm 2013 và Hợp đồng thế chấp của người thứ ba số 361/13 ngày 12 tháng 7 năm 2013 để Quỹ tín dụng thu hồi nợ.

- Đối với bị đơn ông Hoàng Huy H và bà Trần Thị Mỹ K: Sau khi tòa án thụ lý vụ án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý cho bị đơn nhưng bị đơn không gửi văn bản ghi kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho tòa án.

- Đối với bị đơn ông Hàng Huy H và bà Trần Thị Mỹ K: Sau khi tòa án thụ lý vụ án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý cho bị đơn nhưng bị đơn không gửi văn bản ghi kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Sau khi thụ lý tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng của Tòa án đến lần thứ hai cho bị đơn ông Hàng Huy H, bà Trần Thị Mỹ K; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn C, bà Nguyễn Thị Mỹ D nhưng bị đơn ông Hàng Huy H, bà Trần Thị Mỹ K ; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn C, bà Nguyễn Thị Mỹ D không có ý kiến trả lời và vắng mặt. Vì vậy áp dụng điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228, Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 xét xử vắng mặt bị đơn ông Hàng Huy H, bà Trần Thị Mỹ K; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn C, bà Nguyễn Thị Mỹ D theo quy định pháp luật.

[2] Về nội dung: Vào ngày 22/12/2015 ông Hàng Huy H và bà Trần Thị Mỹ K cùng Quỹ tín dụng nhân dân Thanh Phú ký kết hợp đồng tín dụng số 612/15 để vay số tiền là 350.000.000 đồng với mục đích sinh hoạt gia đình + nuôi heo. Lãi suất trong hạn theo hợp đồng tín dụng ban đầu là 1,5%/tháng, lãi suất quá hạn là 150% lãi suất trong hạn. Thời hạn vay 36 tháng kể từ ngày 22/12/2015 đến ngày 22/12/2018, phương thức trả nợ gốc và lãi một lần khi đến hạn. Hội đồng xét xử xét thấy theo thỏa thuận của hai bên tại Điều 2 của hợp đồng tín dụng số hợp đồng tín dụng số 612/15 ngày 22/12/2015 thì ông Hàng Huy H và bà Trần Thị Mỹ K phải có trách nhiệm thanh toán vốn và lãi cho Quỹ tín dụng đúng theo hợp đồng. Tuy nhiên sau khi vay ông H, bà K không thanh toán cho Quỹ tín dụng. Việc bị đơn ông Hàng Huy H, bà Trần Thị Mỹ K không thanh toán nợ đầy đủ cho Quỹ tín dụng theo như thỏa thuận trong hợp đồng đã vi phạm điều 07 hợp đồng tín dụng làm ảnh hưởng đến quyền lợi hợp pháp của nguyên đơn, do bị đơn đã vi phạm hợp đồng giao kết giữa các bên nên Quỹ tín dụng khởi kiện yêu cầu bị đơn trả khoản nợ gốc đến hạn: 350.000.000 đồng và trả toàn bộ khoản nợ lãi: 446.687.500 đồng là có căn cứ, phù hợp với quy định tại Điều 466, khoản 2 Điều 91, khoản 1 Điều 95 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

[3] Về án phí dân sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 thì bị đơn phải chịu 35.687.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Nguyên đơn không phải chịu án phí sơ thẩm, nguyên đơn được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo quy định của pháp luật.

[4] Tại phiên tòa kiểm phát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án là xử buộc bị đơn ông Hàng Huy H và bà Trần Thị Mỹ K phải có trách nhiệm hoàn trả cho Quỹ tín dụng nhân dân Thanh P số tiền vốn và lãi là 796.687.500 đồng. Ngoài ra đối với việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án của thẩm phán, Hội đồng xét xử vào việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn, bị đơn, kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm hội đồng xét xử nghị án là tuân theo đúng quy định Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015. Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mỹ Xuyên là có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Áp dụng: Khoản 9 Điều 26; Điểm a khoản 1 Điều 35; khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, khoản 1 Điều 273 và khoản 1 Điều 280 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

- Áp dụng: Điều 463; Điều 464; Điều 465 và Điều 466 của Bộ luật dân sự năm 2015;

- Khoản 2 Điều 91 và Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010.

- Khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận đơn yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn Quỹ tín dụng nhân dân Thanh Phú.

Buộc bị đơn ông Hoàng Huy H và bà Trần Thị Mỹ K phải có trách nhiệm liên đới hoàn trả cho nguyên đơn Quỹ tín dụng nhân dân Thanh P số tiền vốn và lãi là 796.687.500 đồng. (Trong này tiền nợ gốc là 350.000.000 đồng và trả toàn bộ khoản nợ lãi: 446.687.500 đồng)

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm bị đơn còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi của số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này.

Trường hợp ông Hàng Huy H và bà Trần Thị Mỹ T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ, Quỹ tín dụng nhân dân Thanh P yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp quyền sử dụng đất để thanh toán nợ cho Quỹ tín dụng theo hợp đồng quyền sử dụng đất số 361/13 ngày 12 tháng 7 năm 2013 và Hợp đồng thế chấp của người thứ ba số 361/13 ngày 12 tháng 7 năm 2013 để Quỹ tín dụng thu hồi nợ.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm ông Hàng Huy H và bà Trần Thị Mỹ K liên đới chịu số tiền là 25.687.500 đồng. Quỹ tín dụng nhân dân Thanh P được nhận lại số tiền 10.687.500 đồng theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005523 ngày 10/8/2020 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Mỹ Xuyên, tỉnh Sóc Trăng.

Về chi phí thẩm định: Là 700.000 đồng ông Hàng Huy H và bà Trần Thị Mỹ K phải chịu. Nguyên đơn đã nộp tạm ứng trước nên ông Hàng Huy H và bà Trần Thị Mỹ K có trách nhiệm hoàn trả lại cho nguyên đơn 700.000 đồng.

Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Riêng đối với bị đơn ông Hàng Huy H, bà Trần Thị Mỹ K; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Trần Văn C, bà Nguyễn Thị Mỹ D thì thời gian kháng cáo nêu trên được tính từ ngày nhận được hoặc ngày niêm yết bản án để xin Toà án nhân dân tỉnh Sóc Trăng xét xử phúc thẩm

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:

- VKSND huyện Mỹ Xuyên;
- Chi cục T.H.ADS huyện Mỹ Xuyên;

- Phòng KTNV&THA –TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Các đương sự;
- Lưu hs vụ án.

Phạm Thanh Tùng